

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Số: 1365/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 09 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản
trên địa bàn thành phố Hải Phòng đợt 3 năm 2026

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 20/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 Quy định cơ chế, chính sách về giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá; chi phí đăng thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, chi phí thông báo công khai việc đấu giá trên cổng đấu giá tài sản quốc gia, chi phí sử dụng cổng đấu giá tài sản quốc gia để đấu giá bằng hình thức trực tuyến;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn về chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản; quy định việc thu, chi, quản lý và sử dụng tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước của người tham gia đấu giá không được nhận lại theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 5455/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 240/TTr-SNNMT ngày 03 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hải Phòng đợt 3 năm 2026 (có Kế hoạch chi tiết kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường:

1. Tổ chức thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của Luật Đấu giá tài sản năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản năm 2024 và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã: Hải An, Dương Kinh, Đồ Sơn, An Lão tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đã nêu tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Giao Sở Tài chính chủ trì, cùng Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố bố trí kinh phí phục vụ công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hải Phòng đợt 3 năm 2026 theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Thuế thành phố Hải Phòng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã: Hải An, Dương Kinh, Đồ Sơn, An Lão và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Bộ Nông nghiệp và Môi trường
 - Thường trực Thành ủy;
 - Thường trực HĐND thành phố;
 - Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
 - CVP, PCVP P.A.T;
 - Công Thông tin điện tử TP (để đăng tải);
 - Lưu: VT, Đ.D.Quỳnh.
- (để báo cáo);



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Anh Quân



KẾ HOẠCH

Đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hải Phòng đợt 3 năm 2026

(Kèm theo Quyết định số **1365**/QĐ-UBND ngày **09** tháng **4** năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố Hải Phòng đợt 3 năm 2026, với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững, tăng hiệu quả kinh tế, giảm thiểu tác động đến môi trường. Đồng thời phát huy tiềm năng khoáng sản, thu hút đầu tư thăm dò và khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản trên địa bàn thành phố, tăng nguồn thu cho ngân sách Nhà nước.

- Cung cấp nguồn vật liệu san lấp phục vụ xây dựng các công trình, dự án trên địa bàn thành phố.

2. Yêu cầu

- Đấu giá quyền khai thác khoáng sản được thực hiện theo nguyên tắc công khai, minh bạch, liên tục, bình đẳng, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các bên tham gia đấu giá.

- Thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản đảm bảo đúng quy định của pháp luật về đấu giá được quy định tại Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 11/12/2025; Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024; Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản; Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và Khoáng sản.

- Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của sở, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có khoáng sản; các tổ chức, cá nhân liên quan trong việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

II. NỘI DUNG

1. Các khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản

1.1. Mỏ cát làm vật liệu san lấp cửa sông Lạch Tray, phường Hải An và Dương Kinh, thành phố Hải Phòng (*khu vực chưa có kết quả thăm dò*), thông tin cụ thể như sau:

- Diện tích: 455,15 ha.

- Trữ lượng khoáng sản khoáng: 22,757 triệu m³ (*chưa có kết quả thăm dò*).

- Khu vực quy hoạch khoáng sản: Nằm trong Quyết định số 5455/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

TT	Loại khoáng sản	Vị trí khu vực mỏ	Hệ tọa độ VN-2000 Kinh tuyến trực 105°45', múi chiều 3 ⁰			Diện tích (ha)	Mức độ nghiên cứu	Mục tiêu trữ lượng
			Điểm góc	X (m)	Y(m)			
Khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản								
1	Cát làm vật liệu san lấp	Mỏ cát làm vật liệu san lấp cửa sông Lạch Tray, phường Hải An và Dương Kinh, thành phố Hải Phòng	1	2293478	617245	455,15	Khảo sát	22,757 triệu m ³
			2	2292798	617780			
			3	2293575	618931			
			4	2292199	619940			
			5	2290853	618227			
			6	2293011	616633			

1.2. Mỏ cát làm vật liệu san lấp khu vực cửa sông, ven biển phía Nam Đình Vũ, phường Dương Kinh, thành phố Hải Phòng (*khu vực chưa có kết quả thăm dò*), thông tin cụ thể như sau:

- Diện tích: 97,0 ha.

- Trữ lượng khoáng sản khoáng: 4,850 triệu m³ (*chưa có kết quả thăm dò*).

- Khu vực quy hoạch khoáng sản: Nằm trong Quyết định số 5455/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

TT	Loại khoáng sản	Vị trí khu vực mỏ	Hệ tọa độ VN-2000 Kinh tuyến trực 105°45', múi chiều 3 ⁰			Diện tích (ha)	Mức độ nghiên cứu	Mục tiêu trữ lượng
			Điểm góc	X (m)	Y(m)			
Khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản								

1	Cát làm vật liệu san lấp	Mỏ cát làm vật liệu san lấp khu vực cửa sông, ven biển phía Nam Đình Vũ, phường Dương Kinh, thành phố Hải Phòng	1	2291566,00	616113,00	97,0	Khảo sát	4,850 triệu m ³
			2	2290503,72	616892,31			
			3	2290181,44	616213,15			
			4	2291274,20	615435,45			

1.3. Mỏ cát làm vật liệu san lấp khu vực cửa sông, ven biển phía Nam Đình Vũ, phường Dương Kinh, thành phố Hải Phòng (*khu vực chưa có kết quả thăm dò*), thông tin cụ thể như sau:

- Diện tích: 96,84 ha.

- Trữ lượng khoáng sản khoảng: 4,842 triệu m³ (*chưa có kết quả thăm dò*).

- Khu vực quy hoạch khoáng sản: Nằm trong Quyết định số 5455/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

TT	Loại khoáng sản	Vị trí khu vực mỏ	Hệ tọa độ VN-2000 Kinh tuyến trực 105 ⁰ 45', múi chiều 3 ⁰			Diện tích (ha)	Mức độ nghiên cứu	Mục tiêu trữ lượng
			Điểm góc	X (m)	Y (m)			
Khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản								
1	Cát làm vật liệu san lấp	Mỏ cát làm vật liệu san lấp khu vực cửa sông, ven biển phía Nam Đình Vũ, phường Dương Kinh, thành phố Hải Phòng	5	2291229,19	615329,38	96,84	Khảo sát	4,842 triệu m ³
			6	2290168,67	616107,45			
			7	2289846,39	615428,29			
			8	2290938,44	614651,82			

1.4. Mỏ cát làm vật liệu san lấp cửa sông, ven biển phía Nam Đình Vũ, phường Dương Kinh và phường Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng (*khu vực chưa có kết quả thăm dò*), thông tin cụ thể như sau:

- Diện tích: 96,28 ha.

- Trữ lượng khoáng sản khoảng: 4,814 triệu m³ (*chưa có kết quả thăm dò*).

- Khu vực quy hoạch khoáng sản: Nằm trong Quyết định số 5455/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

TT	Loại khoáng sản	Vị trí khu vực mỏ	Hệ tọa độ VN-2000 Kinh tuyến trục 105 ⁰ 45', múi chiều 3 ⁰			Diện tích (ha)	Mức độ nghiên cứu	Mục tiêu trữ lượng
			Điểm góc	X (m)	Y(m)			
Khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản								
1	Cát làm vật liệu san lấp	Mỏ cát làm vật liệu san lấp cửa sông, ven biển phía Nam Đình Vũ, phường Dương Kinh và phường Đô Sơn, thành phố Hải Phòng	9	2290893,43	614545,31	96,28	Khảo sát	4,814 triệu m ³
			10	2289839,10	615318,98			
			11	2289516,82	614639,82			
			12	2290602,67	613867,74			

1.5. Mỏ cát làm vật liệu san lấp khu vực cửa sông, ven biển phía Nam Đình Vũ, phường Dương Kinh, thành phố Hải Phòng (*khu vực chưa có kết quả thăm dò*), thông tin cụ thể như sau:

- Diện tích: 98,98 ha.

- Trữ lượng khoáng sản khoáng: 4,949 triệu m³ (*chưa có kết quả thăm dò*).

- Khu vực quy hoạch khoáng sản: Nằm trong Quyết định số 5455/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

TT	Loại khoáng sản	Vị trí khu vực mỏ	Hệ tọa độ VN-2000 Kinh tuyến trục 105 ⁰ 45', múi chiều 3 ⁰			Diện tích (ha)	Mức độ nghiên cứu	Mục tiêu trữ lượng
			Điểm góc	X (m)	Y(m)			
Khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản								
1	Cát làm vật liệu san lấp	Mỏ cát làm vật liệu san lấp khu vực cửa sông, ven biển phía Nam Đình Vũ, phường Dương Kinh, thành phố Hải Phòng	13	2290413,04	616957,91	98,98	Khảo sát	4,949 triệu m ³
			14	2289843,61	615712,15			
			15	2289206,46	616059,31			
			16	2289860,58	617365,38			

1.6. Mỏ cát làm vật liệu san lấp khu vực cửa sông, ven biển phía Nam Đình Vũ, phường Dương Kinh, thành phố Hải Phòng (*khu vực chưa có kết quả thăm dò*), thông tin cụ thể như sau:

- Diện tích: 99,30 ha.

- Trữ lượng khoáng sản khoảng: 4,965 triệu m³ (chưa có kết quả thăm dò).
- Khu vực quy hoạch khoáng sản: Nằm trong Quyết định số 5455/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

TT	Loại khoáng sản	Vị trí khu vực mỏ	Hệ tọa độ VN-2000 Kinh tuyến trực 105 ⁰ 45', múi chiều 3 ⁰			Diện tích (ha)	Mức độ nghiên cứu	Mục tiêu trữ lượng
			Điểm góc	X (m)	Y(m)			
Khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản								
1	Cát làm vật liệu san lấp	Mỏ cát làm vật liệu san lấp khu vực cửa sông, ven biên phía Nam Đình Vũ, phường Dương Kinh, thành phố Hải Phòng	17	2289786.80	617419.66	99,30	Khảo sát	4,965 triệu m ³
			18	2289216.11	616297.98			
			19	2288603.00	617409.00			
			20	2289032.00	617974.00			

1.7. Mỏ đất, đá làm vật liệu san lấp tại núi Tiên Nôi, xã An Lão, thành phố Hải Phòng (khu vực chưa có kết quả thăm dò, khu vực đã khai thác, đóng cửa mỏ khoáng sản), thông tin cụ thể như sau:

- Diện tích: 6,65 ha.
- Trữ lượng khoáng sản khoảng: 1,347 triệu m³ (chưa có kết quả thăm dò, khu vực đã khai thác, đóng cửa mỏ khoáng sản).
- Khu vực quy hoạch khoáng sản: Nằm trong Quyết định số 5455/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

TT	Loại khoáng sản	Vị trí khu vực mỏ	Hệ tọa độ VN-2000 Kinh tuyến trực 105 ⁰ 45', múi chiều 3 ⁰			Diện tích (ha)	Mức độ nghiên cứu	Mục tiêu trữ lượng
			Điểm góc	X (m)	Y(m)			
Khu vực chưa có kết quả thăm dò khoáng sản								
1	Đất, đá làm vật liệu san lấp	Núi Tiên Nôi, xã An Lão, thành phố Hải Phòng	1	2304645,826	586189,604	6,65	Chưa thăm dò (khu vực đã khai thác, đóng	1,347 triệu m ³
			2	2304694,206	586229,886			
			3	2304641,250	586332,752			
			4	2304576,560	586401,238			
			5	2304510,414	586506,936			
			6	2304423,932	586578,119			

			7	2304300,595	586573,334	cửa mỏ khoáng sản	
			8	2304245,374	586493,580		
			9	2304420,300	586398,903		
			10	2304505,295	586275,606		

2. Phương thức tiến hành

- Nguyên tắc, điều kiện, thủ tục đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định của Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 11/12/2025; Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024; Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản; Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và Khoáng sản.

- Việc đấu giá quyền khai thác khoáng sản do tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện. Cơ quan thường trực chuẩn bị hồ sơ, tài liệu trước và sau cuộc đấu giá là Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Trong trường hợp không lựa chọn được tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024, giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thành lập Hội đồng đấu giá để tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

3. Thời gian thực hiện

- Thực hiện công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong tháng 5, năm 2026.

- Thời gian tổ chức đấu giá tối thiểu 56 ngày, gồm các việc chính sau:

(1) Lập kế hoạch, trình phê duyệt kế hoạch đấu giá (04 ngày).

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các phường, xã: Hải An, Dương Kinh, Đồ Sơn, An Lão.

- Thời gian thực hiện: hoàn thành ngày 06/4/2026.

(2) Lập, trình phê duyệt bước giá, giá khởi điểm (05 ngày)

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, Sở Tư pháp, các Sở, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: hoàn thành ngày 10/4/2026.

(3) Thông báo công khai việc lựa chọn, chấm điểm và công khai kết quả lựa chọn, ký hợp đồng dịch vụ với tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để tổ chức đấu giá (06 ngày).

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: hoàn thành ngày 16/4/2026.

(4) Xây dựng Quy chế đấu giá, thông báo, niêm yết, đăng tải thông tin về phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản (18 ngày).

- Đơn vị chủ trì: Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.
- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hoàn thành ngày 08/5/2026.

(5) Xét duyệt, thông báo kết quả xét duyệt đến tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (10 ngày).

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Đơn vị phối hợp: Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hoàn thành ngày 22/5/2026.

(6) Thông báo cho tổ chức đăng ký tham gia đấu giá về kết quả xét duyệt; Kiểm tra điều kiện về tiền đặt trước, phát hành giấy mời và tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Bàn giao hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản (07 ngày).

- Đơn vị chủ trì: Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.
- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hoàn thành ngày 29/5/2026.

(7) Trình, phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản (06 ngày).

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan có liên quan.
- Thời gian thực hiện: hoàn thành ngày 05/6/2026.

Đường găng chi tiết các bước thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản như sau:

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian	Số ngày thực hiện
1	Lập kế hoạch, trình phê duyệt kế hoạch đấu giá	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, các Sở, ngành liên quan, UBND các phường, xã: Hải An, Dương Kinh, Đồ Sơn, An Lão	Quyết định	06/4/2026	4
2	Lập, trình phê duyệt bước giá, giá khởi điểm	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, UBND các phường, xã: Hải An, Dương Kinh, Đồ Sơn, An Lão	Quyết định	10/4/2026	5
3	Thông báo công khai việc lựa chọn, chấm điểm và công khai kết quả lựa chọn, ký hợp đồng dịch vụ với tổ chức hành nghề đấu giá tài sản để tổ chức đấu giá	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thông báo	16/4/2026	6
4	Xây dựng Quy chế đấu giá, thông báo, niêm yết, đăng tải thông tin về phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan có liên quan	Quy chế	08/5/2026	18
5	Xét duyệt, thông báo kết quả xét duyệt đến tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, các cơ quan có liên quan	Thông báo	22/5/2026	10
6	Thông báo cho tổ chức đăng ký tham gia đấu giá về kết quả xét duyệt; Kiểm tra điều kiện về tiền đặt trước, phát hành giấy mời và tổ chức phiên đấu giá quyền khai	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan có liên quan	Thông báo	29/5/2026	7

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan, tổ chức, đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian	Số ngày thực hiện
	thác khoáng sản; Bàn giao hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản					
7	Trình, phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan có liên quan	Tờ trình, Quyết định	05/6/2026	6

4. Kinh phí thực hiện

Theo quy định tại Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm

- Chủ trì xây dựng, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt bước giá, giá khởi điểm theo đúng quy định.
- Thông báo và đăng tải công khai danh mục khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá, kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt trên cổng thông tin điện tử thành phố.
- Xây dựng hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản.
- Lập dự toán kinh phí phục vụ công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.
- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành, đơn vị có liên quan xác định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt giá khởi điểm, tiền đặt trước, bước giá đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản.
- Chủ trì xây dựng tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024 và Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024; lựa chọn và ký hợp đồng dịch vụ với tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.
- Phối hợp với tổ chức hành nghề đấu giá tài sản lựa chọn tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia cuộc đấu giá; cung cấp thông tin về khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Tổng hợp hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kết quả trúng đấu giá trong thời gian không quá 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ do tổ chức đấu giá tài sản chuyên.

- Chủ trì xác định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản và chưa thăm dò khoáng sản. Trước khi cấp phép khai thác, Sở Nông nghiệp và Môi trường có văn bản thông báo cho Thuế thành phố Hải Phòng về số lần nộp tiền và thời gian thu tiền trúng đấu giá của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản. Trường hợp thu nhiều lần, Sở Nông nghiệp và Môi trường phải thông báo bằng văn bản số tiền phải nộp của kỳ tiếp theo cho Cục Thuế thành phố để thông báo cho tổ chức, cá nhân trúng đấu giá nộp tiền vào ngân sách nhà nước.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ngành, đơn vị có liên quan xác định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt giá khởi điểm, bước giá đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định, tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố cân đối, bố trí kinh phí thực hiện các nội dung trong Kế hoạch. Hướng dẫn các đơn vị thực hiện thanh, quyết toán theo quy định tài chính hiện hành.

- Tham gia Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong trường hợp đấu giá do Hội đồng đấu giá thực hiện.

3. Sở Tư pháp có trách nhiệm

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ngành, đơn vị có liên quan xác định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt giá khởi điểm, bước giá đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan có liên quan lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo quy định.

- Tham gia Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong trường hợp đấu giá do Hội đồng đấu giá thực hiện.

4. Các Sở: Công Thương, Xây dựng, Ủy ban nhân dân các phường, xã: Hải An, Dương Kinh, Đồ Sơn, An Lão có trách nhiệm

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các sở, ngành, đơn vị có liên quan xác định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt giá khởi điểm, bước giá đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

- Phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao trong quá trình tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản và thực hiện các nội dung liên quan đến công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Tham gia Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong trường hợp đấu giá do Hội đồng đấu giá thực hiện.

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm

- Bán, xét duyệt hồ sơ tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản; tiếp nhận và trả tiền đặt trước của cuộc đấu giá theo quy định.

- Gửi một bộ hồ sơ được niêm phong của người tham gia đấu giá cho người có tài sản đấu giá.

- Thông báo riêng bằng văn bản cho từng người tham gia đấu giá về việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá.

- Tổ chức phiên đấu giá quyền khai thác khoáng sản trong thời hạn 30 (ngày) kể từ ngày báo cáo kết quả xét chọn hồ sơ tham gia đấu giá và thông tin về khu vực đấu giá.

- Tổ chức phiên đấu giá theo đúng trình tự, nguyên tắc; chịu trách nhiệm về kết quả của cuộc đấu giá.

- Thông báo bằng văn bản kết quả đấu giá tài sản cho người có tài sản đấu giá.

- Chuyển kết quả đấu giá, biên bản đấu giá, danh sách người trúng đấu giá cho Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Bồi thường thiệt hại do lỗi của đấu giá viên và các nhân viên khác của tổ chức mình gây ra trong khi thực hiện cuộc đấu giá. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo pháp luật về bán đấu giá.

6. Các tổ chức, cá nhân tham gia cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản có trách nhiệm

- Chấp hành nghiêm nội quy cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Ký vào biên bản đấu giá ngay tại phiên đấu giá khi trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này nếu có vướng mắc, các sở, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan có văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, giải quyết./.

